

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**
Bản án số: **06/2023/HS-ST**
Ngày 17/02/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trương Thị Sen.

Các Hội thẩm nhân dân: - ông Lê Văn Thêm.

- ông Cao Đức Hùng.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Hồ Thu Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: ông Trần Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Viết H, sinh ngày 30 tháng 8 năm 1993 tại huyện B, tỉnh N; nơi cư trú: thôn H, xã P, huyện B, tỉnh N; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn C, sinh năm 1952 và bà Đoàn Thị T, sinh năm 1953; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: không;

Tiền án: ngày 02/3/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 103/2020/HS-ST, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 27/4/2021.

Nhân thân:

- Ngày 09/6/2008 bị Ủy ban nhân dân huyện B áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng, thời gian 24 tháng tại Quyết định số 330/QĐ-CT.

- Ngày 21/6/2016 bị Công an phường A, thành phố A xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” tại Quyết định số 34/QĐ-XPHC.

- Ngày 12/12/2022 bị Công an huyện S xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” tại Quyết định số 111/QĐ-XPHC.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 03/11/2022 đến ngày 04/11/2022 được trả tự do, ngày 15/11/2022 bị bắt, tạm giam đến nay.

Bị hại: anh Võ Đắc L, sinh năm 1984 và chị Trần Thị Thu Th, sinh năm 1991; cùng địa chỉ: tổ dân phố Y, thị trấn A, huyện S, tỉnh N.

Người làm chứng: em Võ Văn K, sinh ngày 20/5/2011;

Người đại diện hợp pháp của em K: anh Võ Đắc L, sinh năm 1984 (*cha ruột*) và chị Trần Thị Thu Th, sinh năm 1991 (*mẹ ruột*);

Cùng địa chỉ: tổ dân phố Y, thị trấn A, huyện S, tỉnh N.

Tại phiên tòa, bị cáo có mặt; người bị hại và người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 03/11/2022, bị cáo H đi bộ từ nhà đến ngã ba C (thị trấn L, huyện B) để uống cà phê. Tại đây, bị cáo gặp mua ma túy đá của một người đàn ông (chỉ biết mặt, không biết tên, địa chỉ) với giá 300.000 đồng. Sau khi mua xong, bị cáo xin xe máy đến cầu A rồi đi bộ đến khu vực bờ kè phía sau chợ A để sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi sử dụng xong, khoảng 11 giờ cùng ngày, bị cáo kiểm tra trong người hết tiền nên nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản để kiếm tiền tiêu xài cá nhân.

Sau khi đi bộ tại khu vực thị trấn A, bị cáo phát hiện nhà vợ chồng anh Võ Đắc L và chị Trần Thị Thu Th trú tổ dân phố Y, thị trấn A, huyện S không có người ở nhà. Bị cáo trèo tường rào vào sân phía sau nhà thì nhìn thấy cửa hông không khóa nên vào trong nhà đi từ phía sau tới phòng khách phía trước. Lúc này, bị cáo nhìn trên tủ gỗ tại phòng khách để 01 điện thoại di động hiệu OPPO A83 (màu xanh, bị bể màn hình) nên lấy điện thoại này bỏ vào túi quần, sau đó đi xuống nhà bếp lấy 01 dây sạc điện thoại (màu trắng, có chữ OPPO) để trên máy lọc nước. Bị cáo đi vào phòng ngủ của cháu Võ Văn K (con anh L) và lấy số tiền 5.000 đồng để trên bàn. Bị cáo tiếp tục đi ngang qua phòng ngủ của vợ chồng anh L, thấy cửa phòng khóa nên đi xuống lại phòng bếp thì nhìn thấy 01

chùm chìa khóa được treo trên móc, bị cáo lấy chìa khóa này đến mở cửa phòng ngủ của vợ chồng anh L. Sau khi mở được cửa và vào phòng, bị cáo lục tìm tài sản thì phát hiện trong hộc bàn trang điểm có 01 ví cầm tay loại nhỏ bằng vải, bị cáo mở ví ra xem bên trong có 01 vòng đeo tay (*cái lách*) bằng kim loại màu vàng nên lấy cầm trên tay, lúc này cháu K đi vào, bị cáo bỏ chạy ra phía sau nhà anh L nấp. Cháu Khánh gọi điện thoại cho mẹ là chị Th để kể lại việc bị trộm vào nhà để trộm cắp tài sản. Chị Th gọi báo cho anh L và trình báo Công an thị trấn A. Anh Phan Thành Tr (cùng trú tổ dân phố Y) đang uống cà phê gần nhà anh L nghe tin nên cùng người dân tổ chức tìm kiếm. Anh Tr tìm thấy bị cáo đang nấp trong bụi cây cách nhà anh L khoảng 300m nên giữ lại và Công an thị trấn A đến yêu cầu bị cáo về làm việc. Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Tại Bản kết luận giám định số 1594/KL-KTHS ngày 09/11/2022 của Phân Viện KHHS tại thành phố Đ kết luận: *“01 (một) vòng đeo tay bằng kim loại, màu vàng trong túi niêm phong PS3 2153827 gửi giám định có kim loại vàng (Au), đồng (Cu), bạc (Ag); hàm lượng vàng, bạc, đồng như sau: vàng là 61,0%, đồng là 23,3%, bạc là 15,7%; khối lượng mẫu là 4,16gam.”*

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐGTS ngày 10/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện S kết luận: 01 vòng đeo tay (*cái lách*) bằng kim loại, màu vàng có khối lượng 4,16 gam, trong đó hàm lượng vàng là 61%, đồng 23.3%, bạc 15.7% (hay còn gọi là vàng 14K), có giá trị tại thời điểm bị xâm phạm là 3.307.520 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A83, màu xanh, bị vỡ màn hình, mua tháng 11 năm 2020 và 01 dây sạc điện thoại màu trắng có chữ OPPO mua vào năm 2020, có giá trị tại thời điểm bị xâm phạm là 300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá tại thời điểm bị xâm phạm là: 3.607.520 đồng. Tổng tài sản bị cáo đã trộm cắp của chị Th là 3.612.520 đồng.

Cáo trạng số 04/CT-VKSQS ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn đã truy tố bị cáo về tội *“Trộm cắp tài sản”* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và trong phần luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết H phạm tội *“Trộm cắp tài sản”*; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù; về trách nhiệm

dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cáo bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét; về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xem xét theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản cáo trạng của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 11 giờ ngày 03/11/2021, bị cáo Nguyễn Viết H đã lén lút trộm 01 vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A83 màu xanh bị vỡ màn hình, 01 dây sạc điện thoại màu trắng có chữ Oppo, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng của chị Trần Thị Thu Th. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 3.612.520 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Quyền sở hữu tài sản của mọi công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo nhận thức rõ được điều đó nhưng vẫn lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để trộm cắp tài sản với mục đích tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một

mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: bị cáo có nhân thân xấu và có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, đến ngày 03/11/2022 bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới nên thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, do đó không áp dụng tình tiết ăn năn hối cải đối với bị cáo. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhưng nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn đã thu giữ các vật chứng gồm:

- 01 vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A83 màu xanh bị vỡ màn hình, 01 dây sạc điện thoại màu trắng có chữ Oppo, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng là tài sản của chị Trần Thị Thu Th, hiện cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Th là phù hợp.

- 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Prince màu xanh; 01 cái áo khoác dài tay màu đen phía sau có chữ FILA, 01 áo thun cổ tròn ngắn tay màu đen sau lưng có chữ NIKE, 01 quần dài màu đen sọc xám là tài sản của bị cáo, không còn giá trị sử dụng và bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Viết H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, được trừ thời gian bị tạm giữ 01 ngày (từ ngày 03/11/2022 đến 04/11/2022), hình phạt tù

còn lại buộc bị cáo phải chấp hành là 01 năm 05 tháng 29 ngày, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (15/11/2022).

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Prince màu xanh; 01 cái áo khoác dài tay màu đen phía sau có chữ FILA, 01 áo thun cổ tròn ngắn tay màu đen sau lưng có chữ NIKE, 01 quần dài màu đen sọc xám.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 10/01/2023).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/02/2023). Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quế Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGGT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thị Sen